

RW414365

RW414305

RW466365

RW466305



## Hướng dẫn an toàn

Hướng dẫn an toàn Thiết bị này tuân thủ các tiêu chuẩn liên quan quy định an toàn đối với các thiết bị điện và được trang bị tính năng khử tiếng ồn.

Mạch điện lạnh đã được kiểm tra rò rỉ.

Về những hướng dẫn này

Đọc và làm theo hướng dẫn cài đặt và sử dụng. Chúng chứa quan trọng thông tin về cách cài đặt, sử dụng và bảo trì thiết bị.

Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm nếu bạn bỏ qua các thông báo và cảnh báo trong hướng dẫn vận hành và cài đặt.

Giữ lại toàn bộ tài liệu để sử dụng sau này hoặc cho người chủ tiếp theo.

### Nguy cơ nổ

Không bao giờ sử dụng các thiết bị điện bên trong thiết bị (ví dụ: máy sưởi hoặc đá điện nhà sản xuất).

Không bảo quản sản phẩm có chứa chất dễ cháy (ví dụ bình xịt) hoặc chất nổ trong thiết bị.

### Nguy cơ bị điện giật

Việc lắp đặt và sửa chữa không đúng cách có thể gây ra người dùng gặp rủi ro đáng kể.

Khi lắp đặt thiết bị, hãy đảm bảo rằng cáp nguồn không bị mắc kẹt hoặc hư hỏng.

Nếu cáp nguồn bị hỏng: ngay lập tức ngắt kết nối thiết bị khỏi cung cấp điện.

Không sử dụng các ổ cắm điện nhiều ổ cắm, dây dẫn mở rộng hoặc bộ điều hợp.

Nhờ thợ sửa chữa thiết bị nhà sản xuất, Dịch vụ khách hàng hoặc chỉ những người có trình độ tương tự.

Sử dụng linh kiện chính hãng do hãng cung cấp chỉ có nhà sản xuất.

Nhà sản xuất đảm bảo rằng những bộ phận đảm bảo yêu cầu an toàn.

### Nguy cơ hỏa hoạn/Nguy hiểm do chất làm lạnh

Các ống của mạch làm lạnh truyền tải một lượng nhỏ môi trường chất làm lạnh thân thiện nhưng dễ cháy (R600a). Nó không làm hỏng tầng ozone và không góp phần tạo ra hiệu ứng nhà kính. Thủy tùng chất làm lạnh thoát ra ngoài, nó có thể làm tổn thương mắt bạn hoặc đốt cháy.

Không làm hỏng ống.

Nếu ống bị hỏng:

Giữ ngọn lửa trần và nguồn gây cháy cách xa thiết bị.

Thông gió cho căn phòng.

Tắt thiết bị và rút thiết bị ra cắm tay.

Vui lòng liên hệ bộ phận Dịch vụ khách hàng.



### **Nguy cơ hỏa hoạn**

Ổ cắm điện đa năng di động màu vàng nguồn điện có thể quá nóng, gây cháy. Không bao giờ để lại các ổ cắm điện di động nhiều ổ cắm hoặc nguồn điện di động phía sau thiết bị.

Tránh đặt trẻ em và dễ bị tổn thương người có nguy cơ

Có nguy cơ ở đây là:

- Trẻ em,
  - Những người bị hạn chế về thể chất, tinh thần hoặc khả năng cảm giác,
  - Người có kiến thức chưa đầy đủ liên quan đến hoạt động an toàn của thiết bị.
- Số đo:
- Đảm bảo rằng trẻ em và những người dễ bị tổn thương đã hiểu rõ mối nguy hiểm.
  - Người chịu trách nhiệm về an toàn phải giám sát hoặc hướng dẫn trẻ em và những người dễ bị tổn thương đang sử dụng thiết bị.
  - Chỉ trẻ em từ 8 tuổi trở lên mới được phép sử dụng thiết bị.
  - Giám sát trẻ em đang dọn dẹp và bảo trì thiết bị.
  - Không cho phép trẻ em chơi với thiết bị.

### **Bao bì**

Tất cả các vật liệu đều an toàn với môi trường và có thể tái chế:

- Tính năng đóng gói thân thiện với môi trường thời trang.
- Vui lòng hỏi đại lý của bạn hoặc hỏi tại địa phương của bạn thẩm quyền về các phương tiện xử lý hiện tại.

Thiết bị cũ. Nguyên liệu thô có giá trị có thể được thu hồi bằng cách tái chế đồ dùng cũ.

**Cảnh báo** – Trẻ em có thể bị nhốt trong thiết bị và nghẹt thở!

- Để kệ và hộp đựng trong thiết bị để ngăn ngừa trẻ em trèo vào.
- Giữ trẻ tránh xa các thiết bị dư thừa.

### **Thận trọng!**

Chất làm lạnh và khí độc hại có thể thoát ra ngoài.

Không làm hỏng các ống của mạch làm lạnh hoặc cách nhiệt.

1 Rút phích cắm cầm tay ra.

2 Cắt cáp nguồn.

3 Hãy rút bỏ thiết bị đúng cách.

Thiết bị này được dán nhãn phù hợp với

Chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU về chất thải thiết bị điện và điện tử (WEEE).

Chỉ thị này cung cấp một khuôn khổ chung cho toàn EU về thu hồi và tái chế các thiết bị cũ.

### **Nguy cơ nghẹt thở**

Nếu thiết bị có khóa: hãy giữ nguyên chìa khóa ngoài tầm với của trẻ em.

Giữ trẻ tránh xa bao bì và các bộ phận của nó.

Thiệt hại về tài sản

Để ngăn chặn thiệt hại về tài sản:

- Không đứng hoặc tựa mình trên chân đế, đường chạy hoặc cửa ra vào.
- Giữ các bộ phận nhựa và gioăng cửa không dính dầu và dầu mỡ.
- Kéo phích cắm bằng tay – không phải nguồn điện dây.

Cân nặng

Thiết bị này rất nặng. thiết bị phải luôn được vận chuyển và thiết lập bởi ít nhất 2 người.

### **Mục đích sử dụng**

Mục đích sử dụng Sử dụng thiết bị này

- chỉ để đựng rượu.
  - Chỉ trong nhà và trong môi trường gia đình.
  - Chỉ theo hướng dẫn sử dụng này.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng tối đa độ cao 2000 mét so với mực nước biển.

## 5 Cài đặt và kết nối

Lắp đặt và conetioPhạm vi cung cấp n  
Sau khi mở tất cả các bộ phận ra, hãy kiểm tra xem có hư hỏng nào trong quá cảnh.

Nếu bạn có bất kỳ khiếu nại nào, hãy liên hệ với đại lý từ người mà bạn đã mua thiết bị hoặc Khách hàng của chúng tôi

Dịch vụ.

Việc giao hàng bao gồm các phần sau:

- Thiết bị tích hợp
- Phụ kiện nội thất (tùy model)
- Vật liệu lắp đặt
- Hướng dẫn sử dụng
- Hướng dẫn cài đặt
- Sách chăm sóc khách hàng
- Tặng kèm bảo hành
- Thông tin về mức tiêu thụ năng lượng và tiếng ồn

Thông số kỹ thuật

Chất làm lạnh, dung tích khối và các kỹ thuật khác thông số kỹ thuật có thể được tìm thấy trên tấm đánh giá.

~ “Làm quen với thiết bị của bạn”

Cài đặt thiết bị

Cho thuê lắp đặt

Thiết bị càng chứa nhiều chất làm lạnh thì càng lớn căn phòng đặt thiết bị phải ở đó.

TRONG

phòng quá nhỏ, chất làm lạnh bị rò rỉ có thể hình thành hỗn hợp khí-không khí dễ cháy.

Cần ít nhất 1 m<sup>3</sup> không gian phòng cho 8 g chất làm lạnh. Lượng chất làm lạnh trong thiết bị của bạn được chỉ định trên tấm thông số bên trong thiết bị.

~ “Làm quen với thiết bị của bạn”

Trọng lượng của thiết bị có thể lên tới 500 kg tùy thuộc vào mô hình. Cơ sở phải đủ ổn định, và không nên cho. Nếu cần thiết, hãy tăng cường sàn nhà.

Nhiệt độ phòng cho phép

Nhiệt độ phòng cho phép phụ thuộc vào khí hậu

lớp của thiết bị.

Thông tin về lớp khí hậu có thể được tìm thấy trên

tấm đánh giá.

~ “Làm quen với thiết bị của bạn”

Thiết bị có đầy đủ chức năng trong phạm vi cho phép

SN	+10°C ... 32°C
N	+16°C ... 32°C
ST	+16°C ... 38°C
T	+16°C ... 43°C

nhiệt độ phòng.

Nếu một thiết bị có loại khí hậu SN được vận hành ở nhiệt độ phòng lạnh hơn, thiết bị sẽ không hoạt động bị hư hỏng ở nhiệt độ phòng +5°C.

Đường cắt tích hợp

Việc cắt bỏ phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- Được trang bị khung chống nghiêng
- Độ sâu cắt tối thiểu. 610 mm, để lắp đặt phẳng 635mm
- Hình chữ nhật
- Chắc chắn – các mặt bên và mặt trên phải tối thiểu.

Đày 16 mm và được gắn chắc chắn vào sàn hoặc tường

- Độ sâu của tấm bên rút ngắn: min. 100mm

Cài đặt song song

Tuân thủ các thông số kỹ thuật trong quá trình cài đặt hướng dẫn cài đặt song song.

Nếu cần có vách ngăn giữa các thiết bị thì phải rộng ít nhất 16 mm.

Lớp khí hậu Nhiệt độ phòng cho phép

Lời khuyên để tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn làm theo hướng dẫn bên dưới, thiết bị của bạn sẽ sử dụng ít điện hơn.

Lưu ý: Việc sắp xếp các tính năng không ảnh hưởng đến mức tiêu thụ năng lượng của thiết bị.

-----

### **Cài đặt thiết bị**

Giữ thiết bị tránh ánh nắng trực tiếp. Thiết bị cần làm mát ít thường xuyên hơn ở môi trường xung quanh thấp nhiệt độ cao hơn và do đó tiêu thụ ít năng lượng hơn. Lắp đặt thiết bị càng xa các bộ phận làm nóng, bếp nấu và các nguồn nhiệt khác càng tốt:

Cách bếp điện hoặc bếp gas ít nhất 1¼" (3 cm).

Cách bếp dầu hoặc bếp nhiên liệu rắn ít nhất 11¾" (30 cm).

Chọn vị trí lắp đặt có nhiệt độ phòng khoảng 20°C.

Không che hoặc chặn các lỗ thông gió. Nếu không khí ấm có thể thoát ra ngoài thì thiết bị cần làm mát ít hơn

Thông gió phòng hàng ngày, thường xuyên và do đó tiêu thụ ít năng lượng hơn.

Sử dụng thiết bị

Chỉ mở cửa thiết bị một thời gian ngắn. Không khí trong thiết bị không nóng lên quá mạnh. Trà thiết bị phải làm mát ít thường xuyên hơn và do đó tiêu thụ ít quyền lực hơn.

Vận chuyển rượu đã nguội vào túi mát và đặt nhanh vào thiết bị.

Luôn chừa khoảng trống giữa chai và bức tường phía sau. Không khí có thể lưu thông và nhiệt độ sẽ không đổi. Thiết bị phải làm mát ít thường xuyên hơn và do đó tiêu thụ ít điện năng hơn.

Không che hoặc chặn các lỗ thông gió. Thiết bị sẽ tiêu thụ ít điện hơn nếu không khí ấm có thể Hút bụi các lỗ thông gió mỗi năm một lần, trốn thoát tự do

### **Kết nối điện**

Không kết nối thiết bị với thiết bị tiết kiệm năng lượng điện tử phích cắm.

Lưu ý: Bạn có thể kết nối thiết bị với bộ biến tần điều khiển bằng nguồn điện lưới và điều khiển bằng hình sin.

Bộ biến tần điều khiển bằng tay được sử dụng cho quang điện

Các hệ thống được kết nối trực tiếp với quốc gia lưới. Bộ biến tần điều khiển bằng sin phải được sử dụng để cách ly các ứng dụng. Các ứng dụng biệt lập, ví dụ như trên tàu hoặc trong nhà nghỉ trên núi, không được kết nối trực tiếp với lưới điện quốc gia.

1 Sau khi lắp đặt thiết bị, hãy đợi ít nhất 1 giờ, trước khi kết nối nó để tránh làm hỏng máy nén.

2 Kết nối thiết bị với một thiết bị được lắp đặt đúng cách ổ cắm.

Ổ cắm phải tuân thủ các dữ liệu sau:

Bên ngoài Châu Âu: Kiểm tra xem thông tin được chỉ định có loại thiết bị hiện tại tương ứng với giá trị của nguồn điện của bạn. thiết bị thông số kỹ thuật được chỉ định trên tấm đánh giá.

3 Cắm thiết bị vào ổ cắm gần thiết bị

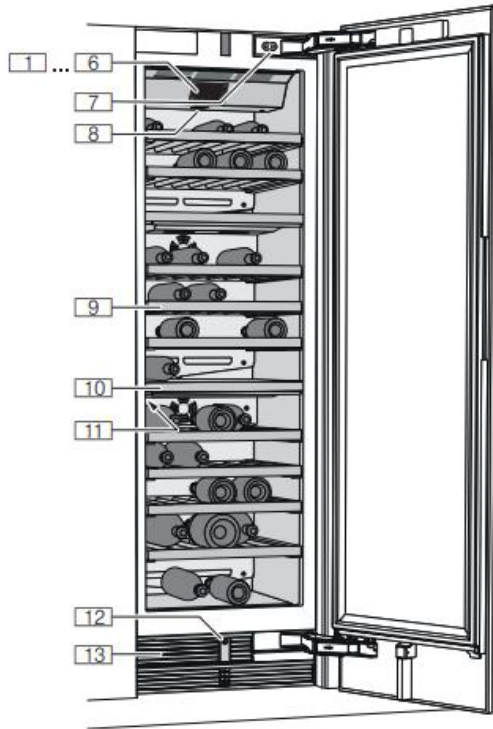
Ổ cắm cũng phải có thể truy cập tự do sau khi lắp đặt thiết bị.

### **Cảnh báo – Nguy cơ bị điện giật!**

Nếu chiều dài của cáp chính không đủ, hãy thực hiện

KHÔNG sử dụng ổ cắm điện nhiều ổ cắm hoặc ổ cắm nối dài khách hàng tiềm năng. Thay vào đó, vui lòng liên hệ với bộ phận Dịch vụ khách hàng để biết giải pháp thay thế.

## \* Làm quen với thiết bị của bạn



### Thiết bị

\*Không phải tất cả các mô hình.

1...6 Điều khiển

7 Bộ giảm chấn cửa

8 Bật/tắt công tắc chính

9 Cái kệ

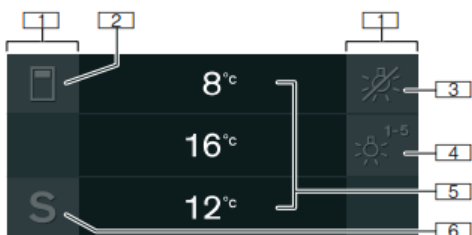
10 Phân vùng

11 Tấm đánh giá


12 Mở cửa tự động

13 Mở lỗ thông hơi


## ĐIỀU KHIỂN



1 Trường cảm ứng  
Có cảm biến dưới cảm ứng  
lĩnh vực. Chạm vào biểu tượng gọi  
lên chức năng tương ứng.

2 nút   
Mở menu để thay đổi nhiệt độ và độ ẩm.

3 nút   
Tắt đèn hiển thị.

4 Nút   
Mở menu để chuyển đổi giữa các ánh sáng  
khác nhau kịch bản.

5 Ngăn chứa rượu hiển thị nhiệt độ  
Cho biết nhiệt độ cài đặt tính bằng °C/°F. Tùy  
thuộc vào mẫu thiết bị được đề cập, 2 hoặc 3  
các ngăn được hiển thị.

6 nút S đến . Mở menu tay.



### Menu chính

Nhấn nút S để mở menu chính.  
Trong menu chính bạn có thể tìm thấy:

- Cài đặt cơ bản
- Khóa hiển thị để vệ sinh
- Tự kiểm tra
- Chế độ nghỉ ngơi (khi hoạt động)  
~ "Vận hành thiết bị"

### Menu cài đặt cơ bản

Để truy cập menu Cài đặt cơ bản:

- 1 Nhấn nút S.
- 2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ  
bản cài đặt.
- 3 Mở menu bằng nút 

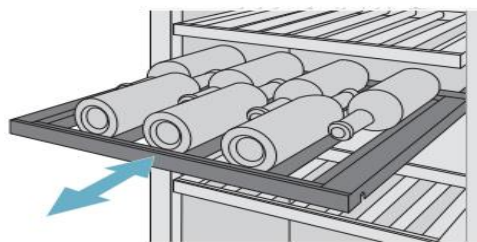
Trong menu Cài đặt cơ bản, bạn sẽ tìm thấy  
những mục sau menu phụ và các tùy chọn cài  
đặt:

- Độ sáng
- Màn hình chờ
- Màn hình hiển thị
- Màu trường cảm ứng
- Loại âm trường cảm ứng
- Âm lượng trường cảm ứng
- Âm lượng tín hiệu
- Giảm độ sáng khi cửa đóng mở
- Đơn vị nhiệt độ
- Ngôn ngữ
- Cài đặt góc
- Trình diễn thời trang
- Chế độ nghỉ ngơi
- Cửa mở tự động
- Mạng gia đình
- Khóa màn hình tự động vệ sinh  
~ "Vận hành thiết bị"

### Đặc trưng

Cái kệ  
Bạn có thể kéo kệ ra để tiếp cận chai rượu  
nhiều hơn một cách dễ dàng.

Ghi chú:  
Các thêm ngăn cách các vùng khí hậu không  
di chuyển được.



### Kệ bổ sung

Bạn có thể lắp thêm kệ để đựng được nhiều  
rượu hơn  
chai hoặc để hỗ trợ tốt hơn cho các chai trên  
kệ cố định.

## Vận hành thiết bị

Vận hành thiết bị

1 Nhấn công tắc Bật/Tắt chính.

Thiết bị bắt đầu làm lạnh và đèn báo bật khi cửa mở.

2 Đặt nhiệt độ cần thiết.

~ “Cài đặt nhiệt độ”

Mẹo vận hành

Sau khi bật thiết bị, nó có thể mất vài giờ cho đến khi đạt được nhiệt độ cài đặt

Các cạnh của vỏ được làm nóng nhẹ ở một số khu vực nhất định. Điều này ngăn cản sự ngưng tụ trong khu vực bịt kín cửa.

Tắt và ngắt kết nối thiết bị

Tắt thiết bị

Nhấn công tắc Bật/Tắt chính.

Thiết bị sẽ ngừng làm lạnh.

Tắt thiết bị

Nếu bạn không sử dụng thiết bị trong một thời gian dài:

1 Rút phích cắm cầm tay hoặc tắt cầu chì.

Thiết bị không còn nguội nữa.

2 Làm sạch thiết bị.


3 Để thiết bị mở


## Cài đặt nhiệt độ

Nhiệt độ khuyến nghị

Ngăn bảo quản rượu: 11 °C

### Khoang chứa rượu

1 Sử dụng nút  để chọn ngăn mong muốn.

2 Tiếp tục nhấn nút  cho đến khi màn hình hiển thị cho biết nhiệt độ mong muốn.


3 Thiết bị sẽ lưu cài đặt và tự động quay lại màn hình chính sau vài giây


## Đèn hiển thị


Bạn có thể sử dụng các chế độ ánh sáng được lập trình sẵn để chiếu sáng chai rượu của bạn khi cửa đóng lại.

Các vùng khí hậu riêng lẻ có độ chiếu sáng khác nhau cấp độ.

Sử dụng đèn hiển thị


1 Nhấn nút  để mở menu Đèn hiển thị.

2 Chọn chế độ đèn hoặc nhấn nút  để chuyển đổi chế độ đèn hiển thị tắt.



3 Nhấn nút .

Cài đặt đã được lưu.

Tắt đèn hiển thị

Để tắt đèn màn hình, nhấn nút .

Ghi chú:


Điều này cũng ấn nút  để mở Display menu đèn. Nhấn nút lần nữa để hiện .



## Độ ẩm


Nếu chai có nút chai tự nhiên được bảo quản lâu hơn 4 tuần, nút chai có thể co lại nếu độ ẩm quá thấp.


Để tránh điều này xảy ra, hãy cất giữ những chai rượu cũ để nút chai được giữ ẩm và tăng độ ẩm mức độ.

### Bật tắt độ ẩm:

1 Sử dụng nút  để chọn ngăn mong muốn.

2 Để bật mức độ ẩm cao hơn, hãy nhấn nút . Biểu tượng  xuất hiện trên màn hình.

Để tắt, nhấn nút .

Biểu tượng  xuất hiện trên màn hình.

3 Thiết bị sẽ lưu cài đặt và tự động quay lại màn hình chính sau vài giây.



## Khóa hiển thị để làm sạch

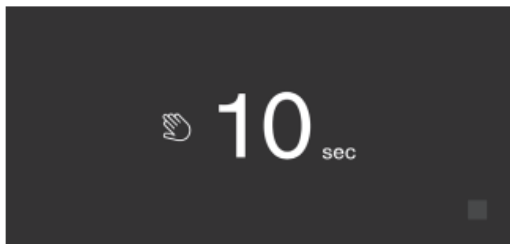
Bạn có thể sử dụng chức năng này để tắt cảm ứng chức năng của bộ điều khiển trong 10 giây. Trong thời gian này bạn có thể làm sạch màn hình.

~ "Vệ sinh màn hình"

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.

2 Nhấn nút **↵**.

Màn hình làm sạch xuất hiện và quá trình đếm ngược bắt đầu.



## Tự kiểm tra

Chức năng này có thể được sử dụng để bắt đầu phân tích lỗi trên thiết bị.

~ "Tự kiểm tra thiết bị"

Cài đặt độ sáng của bảng điều khiển

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.

2 Nhấn nút **←** để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.

3 Nhấn nút **↵**.

4 Nhấn nút **↵** để mở mục menu Độ sáng.

5 Nhấn các nút **←>** để đặt độ sáng cần thiết.

6 Nhấn nút **↵**.

Cài đặt đã được lưu.

7 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.

## Bật và tắt màn hình chờ

Nếu bạn bật màn hình chờ, bạn có thể chọn những gì được hiển thị trên bảng điều khiển khi cửa được mở đóng cửa.

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.

2 Nhấn nút **←** để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.

3. Nhấn nút **↵**.

4 Sử dụng nút **→** để cuộn đến màn hình Chờ mục thực đơn.

5 Nhấn nút **↵**.

7 Nhấn nút **↵**.

8 Khi màn hình Chờ đã được bật, bạn có thể sử dụng các nút **←>** để chọn xem logo hoặc nhiệt độ được hiển thị với chức năng được bật.

9 Nhấn nút **↵**. Cài đặt đã được lưu.

10 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.

## Thiết lập màn hình hiển thị

Bạn có thể chọn giữa cài đặt Giảm và Tiêu chuẩn. Với cài đặt Giảm chỉ nhiệt độ và các chức năng đặc biệt đang hoạt động được hiển thị trên bảng điều khiển sau một thời gian ngắn mà không hoạt động. Nếu chạm vào các trường cảm ứng, tất cả các nút sẽ được nhìn thấy một lần nữa.

Với cài đặt Tiêu chuẩn tất cả các nút luôn được giữ nguyên dễ thấy.

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.

2 Nhấn nút **←** để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.

3 Nhấn nút **↵**.

4 Sử dụng nút **→** để di chuyển đến mục menu Hiển thị màn hình.

5 Nhấn nút **↵**.

6 Nhấn các nút **←>** để chuyển sang cài đặt cần thiết.

7 Nhấn nút **↵**. Cài đặt đã được lưu.

8 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.

## Đặt màu trường cảm ứng

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.

2 Nhấn nút **←** để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.

3 Nhấn nút **↵**.

4 Nhấn nút **→** để di chuyển đến mục menu Chạm vào màu trường.

5 Nhấn nút **↵**.







6 Nhấn các nút **←>** để chuyển sang cài đặt cần thiết.

7 Nhấn nút **↵**. Cài đặt đã được lưu.

8 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.







### **Đặt loại âm trường cảm ứng**

Bạn có thể thay đổi hoặc tắt âm thanh của âm báo được tạo ra khi nhấn nút.

- 1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.
- 2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.
- 3 Nhấn nút  để mở mục menu.
- 4 Nhấn nút  để di chuyển đến mục menu Chạm vào loại giai điệu trường.
- 5 Nhấn nút  để mở mục menu.
- 6 Nhấn các nút  để chọn cài đặt cần thiết.
- 7 Nhấn nút  Cài đặt đã được lưu.
- 8 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.







### **Đặt âm lượng của trường cảm ứng**

Bạn có thể điều chỉnh mức âm lượng của âm thanh được tạo ra khi nhấn các nút.

- 1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.
- 2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.
- 3 Nhấn nút  để mở mục menu.
- 4 Nhấn nút  để di chuyển đến mục menu Chạm vào âm lượng trường.
- 5 Nhấn nút  để mở mục menu.
- 6 Nhấn các nút  để chọn cài đặt cần thiết.
- 7 Nhấn nút  Cài đặt đã được lưu.
- 8 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.

### **Cài đặt âm lượng tín hiệu**





Bạn có thể điều chỉnh mức âm lượng của âm tín hiệu được tạo ra, ví dụ như có báo động.

- 1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.
- 2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.
- 3 Nhấn nút  để mở mục menu.
- 4 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Tín hiệu âm lượng.
- 5 Nhấn nút  để mở mục menu.
- 6 Nhấn các nút  để chọn cài đặt cần thiết.
- 7 Nhấn nút  Cài đặt đã được lưu.
- 8 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.

### **Giảm độ sáng khi cửa mở và đóng cửa**







Nếu bật tính năng điều chỉnh độ sáng, ánh sáng sẽ dần dần trở nên sáng hơn khi cửa mở, rồi từ từ tối hơn khi nó được đóng lại.

Bật hoặc tắt độ mờ khi mở và đóng cửa lại






- 1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.
- 2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.
- 3 Nhấn nút  để chuyển sang mục menu Làm mờ khi mở và đóng cửa.
- 4 Nhấn nút  để chuyển sang mục menu Bật hoặc Nút Tắt. Nhấn  để xác nhận.

### **Cài đặt đơn vị nhiệt độ**

Bạn có thể chọn giữa đơn vị °C và °F.


- 1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.
- 2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.
- 3 Nhấn nút  để chuyển sang menu mục Đơn vị nhiệt độ.
- 4 Nhấn nút  để di chuyển đến đơn vị cần thiết.
- 5 Nhấn nút  Đơn vị sẽ được thay đổi.
- 6 Nhấn các nút  để di chuyển đến đơn vị cần thiết.
- 7 Nhấn nút  Đơn vị sẽ được thay đổi.
- 8 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.


### **Cài đặt ngôn ngữ**


- 1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.
- 2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.
- 3 Nhấn nút <sup>TM</sup>.
- 4 Nhấn nút  để di chuyển đến mục menu Ngôn ngữ.
- 5 Nhấn nút  để di chuyển đến vị trí mong muốn ngôn ngữ.
- 6 Nhấn các nút  để di chuyển đến vị trí mong muốn ngôn ngữ.
- 7 Nhấn nút  Màn hình khởi động lại và màn hình bắt đầu được hiển thị.


## Đặt lại về cài đặt gốc

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.


2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.

3 Nhấn nút .

4 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Nhà máy cài đặt.

5 Nhấn nút .

Một âm báo hiệu vang lên và một tin nhắn để xác nhận thiết lập lại xuất hiện.

6 Nhấn nút .

Tất cả các cài đặt được đặt lại về cài đặt gốc.

7 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.


## Bật hoặc tắt chế độ demo


Chức năng làm mát của thiết bị bị tắt. Tất cả có thể sử dụng các chức năng khác.


Ghi chú:


Không lưu trữ bất kỳ thực phẩm nào ở chế độ demo như thiết bị vẫn ở nhiệt độ phòng.

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.

2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.

3 Nhấn nút .

4 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Demo thời trang.

5 Nhấn nút .

6 Nhấn các nút  để chọn cài đặt Bật hoặc Tắt.

7 Nhấn nút  Cài đặt đã được lưu.

8 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.

## Chế độ nghỉ ngơi

Thiết bị sẽ tắt như sau:

Cửa mở tự động

Ghi chú:

Với cài đặt không cần tay cầm, xin lưu ý rằng bạn sẽ không được hỗ trợ khi mở cửa trong thời gian Lân này.

Để mở cửa trong trường hợp này, hãy với tay từ bên dưới dưới bảng điều khiển phía dưới của thiết bị.

Tín hiệu âm thanh

Chiếu sáng nội thất

Tin nhắn trên bảng điều khiển


Độ sáng nền của bảng điều khiển bị giảm


## Bật hoặc tắt chế độ nghỉ ngơi


Hiện thị hoặc ẩn Chế độ nghỉ trong menu chính



Để sử dụng chế độ Nghỉ ngơi, trước tiên bạn phải hiện thị chức năng trong menu chính:

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.

2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.

3 Nhấn nút .

4 Nhấn nút  để chuyển sang mục menu Nghỉ ngơi thời trang. Nhấn nút %.


5 Nhấn nút  để chuyển sang mục menu Có sẵn hoặc Không có sẵn. Xác nhận bởi nhấn nút .

6 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.


Chức năng được hiện thị hoặc ẩn trong menu chính.

## Đang bật chế độ Nghỉ ngơi

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.


2 Nhấn nút  để mở chế độ xem Chế độ nghỉ khoảng thời gian.

3 Sử dụng nút  để thay đổi thời lượng.

4 Nhấn nút  để bắt đầu. Thiết bị sẽ tắt tất cả các chức năng được liệt kê.

Tắt chế độ Nghỉ ngơi

Sau khi hết thời gian đã chọn, thiết bị sẽ chuyển sang hoạt động bình thường.

Để kết thúc chế độ Nghỉ trước khi hết thời gian đã chọn thời gian, nhấn nút .

## Mở cửa tự động

Chức năng mở cửa tự động hỗ trợ bạn trong đang mở cửa.

Ngay khi bạn kích hoạt chức năng này, cửa tự động sẽ việc mở sẽ di chuyển ra ngoài và hỗ trợ bạn mở cửa.

Thận trọng!

Việc đóng cửa liên tục quá sớm sẽ gây ra cửa tự động mở bị hỏng hoặc bị mòn.

Không đóng cửa lâu như cửa tự động mở vẫn được di chuyển ra ngoài.

Nếu bạn vẫn đóng cửa, hãy để nó đóng lại trong 5 phút. Việc mở cửa tự động sẽ điều chỉnh lại chính nó.

Mở mục menu Mở cửa tự động:

- 1 Nhấn nút S để mở menu chính.
- 2 Sử dụng nút < để chuyển sang menu Cài đặt cơ bản.
- 3 Nhấn nút ✓ để mở menu.
- 4 Sử dụng nút < để di chuyển đến mục menu Tự động việc mở cửa.

5 Để thay đổi cài đặt, nhấn nút ↖

Bật hệ thống Push-to-open

Trong trường hợp cài đặt không có tay cầm, bạn có thể chọn hệ thống Đẩy để mở. Khi đó thiết bị của bạn sẽ mở một vết nứt nếu bạn ấn nhẹ vào cửa.

Ghi chú:

Xin lưu ý rằng việc mở cửa tự động sẽ bị tắt nếu

Chế độ nghỉ ngơi được kích hoạt.

- 1 Mở mục menu Mở cửa tự động.
- 2 Chọn mục menu Hệ thống nhấn để mở.
- 3 Nhấn nút ✓ để mở mục menu.
- 4 Chọn Lực mở. Tại đây bạn có thể chọn mức độ lực cần thiết để kích hoạt cửa tự động khai mạc.
- 5 Chọn Thời lượng mở. Tại đây bạn có thể chọn cáchcánh cửa vẫn mở một vết nứt trước nó tự động đóng lại.

**Ghi chú:** Nếu cửa vẫn mở một vết nứt thiết bị kiểm tra mỗi giây một lần xem cửa có còn không. Sau khi thời gian mở đã chọn trôi qua, thiết bị sẽ tự động đóng cửa

## Bật hệ thống Kéo để mở

Trong tình huống cài đặt có tay cầm, bạn có thể chọn hệ thống kéo để mở. Thiết bị của bạn sẽ hỗ trợ bạn trong việc mở cửa ngay khi bạn kéo tay nắm.

- 1 Mở mục menu Mở cửa tự động.
- 2 Chọn mục menu Hệ thống kéo để mở.
- 3 Nhấn nút ✓ để mở mục menu.
- 4 Chọn Lực mở. Tại đây bạn có thể chọn mức độ lực cần thiết để kích hoạt cửa tự động khai mạc.

Tắt tính năng mở cửa tự động

- 1 Mở mục menu Mở cửa tự động.
- 2 Chọn mục menu Tắt.

Mạng gia đình

Bạn có thể sử dụng chức năng này để thiết lập kết nối giữa tủ lạnh và thiết bị di động của bạn.

~ “Kết nối nhà”

Khóa màn hình tự động để làm sạch

Bạn có thể sử dụng chức năng này để chọn xem chế độ dọn dẹp có khóa được bật tự động khi cửa được mở đã mở.

- 1 Nhấn nút S để mở menu chính.
- 2 Nhấn nút < để chuyển sang menu Cài đặt cơ bản mục.
- 3 Nhấn nút ✓ .
- 4 Sử dụng nút < để di chuyển đến màn hình Tự động khóa để làm sạch mục menu.
- 5 Để thay đổi cài đặt, nhấn nút ↖ báo động

## AI arm Báo động cửa

Nếu cửa thiết bị mở trong thời gian dài hơn, cửa sẽ báo động (tín hiệu âm thanh liên tục) bật.

☐ Đóng cửa thiết bị lại.

Tín hiệu cảnh báo bằng âm thanh đã tắt.

## Kết nối Home Connect

Trang chủ ConectThiết bị này có khả năng kết nối Wi-Fi và có thể điều khiển từ xa được điều khiển bằng thiết bị di động.

Lưu ý: Wi-Fi là nhãn hiệu đã đăng ký của Wi-Fi

Liên minh.

Trong các trường hợp sau, thiết bị hoạt động như một tủ lạnh không có kết nối mạng và vẫn có thể được vận hành thủ công bằng cách sử dụng các điều khiển:

Thiết bị không được kết nối với mạng gia đình.

Dịch vụ Home Connect không khả dụng ở quốc gia nơi thiết bị được thiết lập. Trong một năm tổng quan về các quốc gia có Home Connect có sẵn, hãy xem [www.home-connect.com](http://www.home-connect.com).

Lưu ý: Vui lòng tuân thủ các hướng dẫn an toàn trong người dùng này thủ công. Đảm bảo rằng những điều này cũng được tuân thủ nếu bạn vận hành thiết bị thông qua ứng dụng Home Connect và không có ở nhà khi làm việc đó.

~ “Hướng dẫn an toàn”

Vui lòng làm theo hướng dẫn trong Home Connect ứng dụng.

### Thiết lập Home Connect

Ghi chú

– Đợi ít nhất 2 phút sau khi bật nguồn thiết bị trước khi thiết lập Home Connect. Chỉ một sau đó là khởi tạo thiết bị nội bộ hoàn thành.

– Quan sát bảng bổ sung Home Connect, được kèm theo thiết bị hoặc có sẵn để tải xuống với hướng dẫn dưới [www.gaggenau.com](http://www.gaggenau.com). Nhập số E của công cụ của bạn trong trường tìm kiếm. Bạn có thể kết nối thiết bị của mình với mạng WLAN gia đình mạng (Wi-Fi) trong 3 bước cơ bản.

1 Cài đặt ứng dụng.


2 Kết nối tủ lạnh của bạn với mạng WLAN tại nhà mạng (Wi-Fi).


3 Kết nối tủ lạnh của bạn với Home Connect ứng dụng.


## Menu mạng gia đình


Dưới đây là cách mở menu Mạng gia đình:

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.


2 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Cơ bản cài đặt.

3 Nhấn nút  để mở mục menu.

4 Nhấn nút  để di chuyển tới mục menu Trang chủ mạng.

5 Nhấn nút  để mở mục menu.

Lưu ý: Lần đầu tiên mở menu, bạn sẽ được hướng dẫn tự động thông qua thiết lập ban đầu. Theo hướng dẫn trên bảng điều khiển. Để biết thêm thông tin, vui lòng xem thêm các chương sau.

6 Nhấn các nút  để chọn cài đặt mong muốn menu phụ.

7 Nhấn nút **X** để thoát khỏi menu.


## Kết nối tủ lạnh với


Ứng dụng Kết nối Trang chủ

Sử dụng menu này để kết nối tủ lạnh của bạn với thiết bị di động thiết bị.

1 Cài đặt ứng dụng Home Connect trên điện thoại di động của bạn thiết bị và đăng nhập hoặc đăng ký.

2 Mở menu Mạng gia đình trên tủ lạnh của bạn.

3 Nhấn nút  để di chuyển đến mục menu Kết nối để ứng dụng.

4 Nhấn nút  để mở mục menu.

5 Xác nhận thông báo để hiển thị tủ lạnh ở ứng dụng.

6 Mở ứng dụng và đợi cho đến khi tủ lạnh được hiển thị. Sử dụng Thêm để xác nhận kết nối giữa ứng dụng và tủ lạnh.

Nếu tủ lạnh không được hiển thị tự động, nhấp vào Thêm thiết bị trong ứng dụng và làm theo hướng dẫn hướng dẫn. Ngay sau khi tủ lạnh của bạn được hiển thị, hãy thêm nó bằng +.

7 Làm theo hướng dẫn trong ứng dụng cho đến khi quá trình đã hoàn tất.

Các menu con sau đây có thể được tìm thấy trong Trang chủ trình đơn mạng:

- Kết nối
- Kết nối với ứng dụng
- Cập nhật phần mềm
- Xóa cài đặt mạng

Thiết lập kết nối với mạng gia đình. Lần đầu tiên bạn mở menu, bạn sẽ được hướng dẫn tự động thông qua thiết lập ban đầu. Theo dõi hướng dẫn trên bảng điều khiển.


1 Cài đặt ứng dụng Home Connect trên điện thoại di động của bạn thiết bị.

2 Mở menu Mạng gia đình trên tủ lạnh của bạn.

3 Mở ứng dụng trên thiết bị di động của bạn.

4 Đăng nhập hoặc đăng ký với ứng dụng nếu chưa truy cập được có sẵn.

5 Kiểm tra bộ định tuyến của mạng gia đình bạn để xem liệu có Chức năng WPS có sẵn để kết nối tự động.

6 Nếu chức năng này khả dụng, hãy khởi động mạng tự động kết nối bằng nút  Thực hiện theo các hướng dẫn trên bảng điều khiển.

7 Bắt đầu kết nối mạng thủ công nếu chức năng này được không có sẵn, nếu bạn không chắc chắn liệu chức năng này có sẵn hoặc nếu kết nối mạng tự động không thành công. Tủ lạnh tạm thời tự tạo ra mạng để kết nối thiết bị di động.

8 Bắt đầu kết nối mạng thủ công trong ứng dụng của bạn thiết bị di động.

Ngay khi tủ lạnh được kết nối với điện thoại di động thiết bị, kết nối giữa tủ lạnh và thiết bị của bạn mạng gia đình được thiết lập.

Lưu ý: Nếu không thể thiết lập kết nối, hãy kiểm tra liệu có đủ tiếp nhận hay không

*\*Xác minh cường độ tín hiệu*

*Cường độ tín hiệu được hiển thị trong cửa sổ bắt đầu của menu Mạng gia đình. Cường độ tín hiệu phải là ít nhất 50%. Nếu cường độ tín hiệu quá thấp, kết nối có thể bị gián đoạn. Cải thiện cường độ tín hiệu*


Đặt bộ định tuyến gần tủ lạnh hơn.

Đảm bảo rằng kết nối không bị can thiệp bởi tường chắn.  Lắp đặt bộ lặp để tín hiệu mạnh hơn.


## Cài đặt bản cập nhật cho Home

Kết nối phần mềm


Tủ lạnh sẽ kiểm tra định kỳ xem liệu có bản cập nhật cho phần mềm Home Connect.

Nếu có bản cập nhật, một dấu chấm than nhỏ xuất hiện trên nút .


Cài đặt bản cập nhật:

1 Nhấn một nút .

Menu đặc biệt Ghi chú mạng gia đình sẽ mở ra.


2 Nhấn nút  để mở mục menu.

Một cửa sổ ghi chú với các bước cần thiết để cài đặt phần mềm mới xuất hiện.


3 Để đóng cửa sổ ghi chú, nhấn nút .

4 Mở menu Mạng gia đình trên tủ lạnh của bạn.

~ “Thiết lập Home Connect”

5 Nhấn nút  để chuyển đến mục menu Phần mềm cập nhật.

6 Nhấn nút  để mở mục menu.

Lưu ý: Nút  chỉ hiển thị nếu có bản cập nhật có sẵn.

Cài đặt phần mềm mới.

7 Một ghi chú sẽ xuất hiện ngay sau khi quá trình cài đặt hoàn tất.


8 Nhấn nút  để đóng ghi chú.

## **Quyền truy cập Dịch vụ khách hàng**

Nếu bạn liên hệ với Dịch vụ khách hàng, họ có thể truy cập thiết bị và xem trạng thái của nó sau khi bạn đã đưa ra bằng lòng. Bạn cần kết nối thiết bị của mình với mạng gia đình của bạn để thực hiện việc này. Thông tin thêm về quyền truy cập Dịch vụ Khách hàng và tính khả dụng của nó ở quốc gia của bạn có sẵn theo [www.home-connect.com](http://www.home-connect.com) trong khu vực Trợ giúp & Hỗ trợ.

1 Liên hệ với bộ phận Dịch vụ Khách hàng.

2 Xác nhận việc bắt đầu truy cập Dịch vụ khách hàng trong ứng dụng.

Trong quá trình truy cập Dịch vụ Khách hàng, biểu tượng  xuất hiện trên bảng điều khiển.

3 Ngay sau khi Bộ phận Dịch vụ Khách hàng nhận được dữ liệu cần thiết, họ sẽ chấm dứt quyền truy cập của mình.

Lưu ý: Bạn có thể tạm dừng chẩn đoán từ xa sớm bằng cách tắt quyền truy cập Dịch vụ khách hàng trong Trang chủ


Kết nối ứng dụng.


## **Xóa cài đặt mạng**

Nếu có vấn đề khi cố gắng thiết lập một kết nối hoặc nếu bạn muốn đăng ký thiết bị trong mạng gia đình WLAN khác (Wi-Fi), Mạng gia đình

Cài đặt kết nối có thể được thiết lập lại.

1 Mở menu Mạng gia đình trên tủ lạnh của bạn.

2 Nhấn nút  để di chuyển đến mục menu Xóa cài đặt mạng.

3 Nhấn nút  để mở mục menu.

4 Xác nhận tin nhắn xóa mạng cài đặt.

Để kết nối lại thiết bị với mạng gia đình WLAN

(Wi-Fi), hãy thực hiện lại thiết lập ban đầu.

~ “Thiết lập kết nối với mạng gia đình”

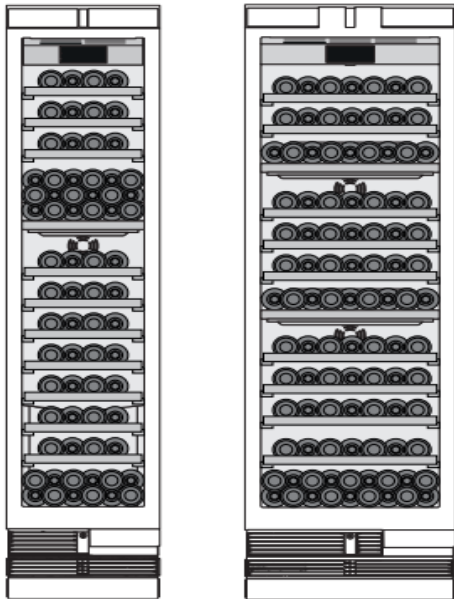
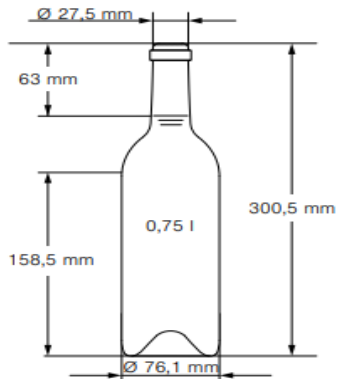
## Khoang chứa rượu

Ngăn lưu trữ Nạp chai

Để lưu trữ số lượng chai rượu tối đa:

- bảo quản các chai theo hướng dẫn
- kiểm tra xem các chai có vượt quá quy định không kích thước

Ví dụ bảo quản với chai tiêu chuẩn



## Mẹo bảo quản rượu vang

Mở chai rượu – không cất trong thùng hoặc thùng thùng carton trong ngăn bảo quản rượu.

Nếu chai có nút chai tự nhiên được bảo quản lâu hơn 4 tuần, nút chai có thể co lại nếu độ ẩm quá thấp.

Để tránh điều này xảy ra, hãy cất giữ rượu cũ chai để nút chai được giữ ẩm và tăng mức độ ẩm.

Các kệ chai dạng mở cho phép không khí lưu thông liên tục giao thông. Kết quả là độ ẩm quá cao sẽ nhanh chóng

LOẠI BỎ.

Trước khi uống rượu cần phải hâm nóng từ từ (khoảng). Lấy ví dụ như rosé ra khỏi thiết bị khoảng. 2–5 giờ trước khi uống và rượu vang đỏ trước 4–5 giờ. Điều này sẽ đảm bảo rằng rượu ở nhiệt độ uống chính xác. Mặt khác, rượu vang trắng chỉ nên được phục vụ Trước khi uống rượu. Rượu vang sủi và rượu sâm panh nên để trong tủ lạnh một thời gian ngắn trong khi trước khi uống rượu.

Hãy nhớ rằng rượu phải luôn được làm mát thấp hơn một chút so với nhiệt độ phục vụ lý tưởng vì nhiệt độ của nó tăng lên ngay khi nó được đổ vào một cái ly.

## Nhiệt độ uống

Nhiệt độ phục vụ chính xác là rất quan trọng cho hương vị và do đó bạn thường thức rượu vang.

Chúng tôi khuyến nghị nhiệt độ uống sau đây cho phục vụ rượu vang:

Loại rượu	Nhiệt độ uống
Màu đỏ đậm đà Bordeaux	18 °C
Côtes du Rhône đỏ/Barolo	17 °C
Màu đỏ Burgundy toàn thân/ Bordeaux đỏ	16°C
Rượu vang port	15°C
Màu đỏ tía non	14 °C
Rượu vang đỏ non	12°C
Beaujolais non/toàn màu trắng rượu vang có ít dư lượng đường	11°C
Rượu vang trắng cũ/Chardonnay	10°C
Rượu Sherry	9°C
Rượu vang trắng non	8°C
Loire/Entre-deux-Mers rượu vang trắng	7°C



## **Dọn dẹp**

Rõ ràng bạn Thân trọng!

Để tránh hư hỏng thiết bị và phụ kiện và để ngăn ngừa ảnh hưởng đến hương vị của đồ uống:

– Không sử dụng chất tẩy rửa hoặc dung môi có chứa clo, flo, iốt, brom hoặc axit.

– Không sử dụng chất tẩy rửa hoặc dung môi có chứa cát hoặc axit.

– Không sử dụng miếng bọt biển cọ rửa hoặc mài mòn.

Bề mặt kim loại có thể bị ăn mòn.

– Không bao giờ làm sạch kệ hoặc thùng chứa trong máy rửa bát.

Những bộ phận này có thể bị biến dạng.

## **Vệ sinh màn hình**

Sự thay đổi nhiệt độ và độ ẩm có thể gây ra hiện tượng điều khiển để hấp lên.

Bật khóa sạch trước khi vệ sinh.

~ “Hiển thị khóa khi vệ sinh”

Sử dụng vải sợi nhỏ sạch để lau chùi.

Vệ sinh bên trong thiết bị

Tiến hành như sau:

1 Rút phích cắm cầm tay hoặc tắt cầu chì.

2 Lấy chai ra và bảo quản ở nơi thoáng mát nếu khả thi.

3 Lau sạch thiết bị bằng vải mềm, ấm nước và một ít nước rửa có độ pH trung tính. Thân trọng!

Nước rửa không được chảy vào ánh sáng hoặc qua lỗ thoát nước vào khu vực bốc hơi.

4 Lau sạch đệm cửa bằng nước sạch và lau khô kỹ bằng vải.

5 Két nói lại thiết bị và đặt chai lại

## **Vệ sinh thiết bị**

Để làm sạch, hãy lấy các bộ phận có thể thay đổi ra khỏi thiết bị.

~ “Đặc điểm”

Hướng dẫn bảo quản thép không gỉ bề mặt

Khi chăm sóc và làm sạch inox

bề mặt, chỉ sử dụng chất tẩy rửa thích hợp cho thép không gỉ và một miếng vải làm sạch bằng thép không gỉ.

Bạn có thể mua chất tẩy rửa inox phù hợp vải từ Dịch vụ khách hàng.

Để tránh trầy xước có thể nhìn thấy, hãy làm sạch thép không gỉ bề mặt theo hướng của hạt.

## **>Tiếng ồn**

Tiếng ồn bình thường

Drone: Một động cơ đang chạy, ví dụ như bộ phận làm lạnh, quạt.

Bọt sủi bọt, vo ve hoặc kêu riu rít: Chất làm lạnh đang chảy qua các ống.

Tiếng click: Động cơ, công tắc hoặc van điện từ đang hoạt động. bật và tắt.

- Ngăn chặn tiếng ồn

Thiết bị không cân bằng: Căn chỉnh thiết bị bằng cồn mức độ. Điều chỉnh độ cao của bàn chân. Nếu bàn chân có đã được chuyển đi ngay nhưng thiết bị vẫn còn không bằng phẳng, ví dụ đặt một tấm gỗ mỏng bên dưới. Thùng chứa, kệ hoặc ngăn chứa đồ lung lay hoặc que: Kiểm tra các phụ kiện có thể tháo rời và lắp lại nếu yêu cầu.

Chai hoặc thùng chạm vào nhau: Di chuyển chai hoặc thùng đựng cách xa nhau.

## **Đèn Chiếu sáng**

Đèn chiếu sáng Thiết bị của bạn có đèn LED không cần bảo trì.

Chỉ bộ phận Dịch vụ Khách hàng hoặc kỹ thuật viên được ủy quyền mới có thể sửa đèn.

## **Phải làm gì trong trường hợp có lỗi**

Những điều cần làm khi gặp lỗi Trước khi gọi cho bộ phận Dịch vụ Khách hàng, hãy sử dụng bảng này để kiểm tra xem bạn có thể tự khắc phục lỗi hay không.

Thiết bị

-----

Nhiệt độ khác rất nhiều so với giá trị cài đặt.

Tắt thiết bị trong 5 phút.

~ "Tắt và ngắt kết nối thiết bị"

Nếu nhiệt độ quá ấm, hãy kiểm tra lại nhiệt độ sau một vài giờ.

Nếu nhiệt độ quá lạnh, hãy kiểm tra lại nhiệt độ trên ngày hôm sau.

Màn hình không sáng.

Ổ cắm điện chưa được cắm đúng cách: Kết nối tay cầm.

Cầu chì đã bị ngắt: Kiểm tra cầu chì.

Nguồn điện đã thất bại: Kiểm tra xem nguồn đã bật chưa.

Bộ phận làm lạnh bật thường xuyên hơn và lâu hơn.

Thiết bị đã được mở thường xuyên. Không mở thiết bị khi không cần thiết.

Các lỗ thông gió được che đậy: Loại bỏ các vật cản.

Thiết bị không làm mát, màn hình và đèn sáng.

Chế độ demo được bật: Tắt chế độ Demo.

~ "Bật hoặc tắt chế độ demo"

Cửa không mở khi nhấn.

Một chế độ đặc biệt đã tắt tính năng mở cửa tự động. Để mở cửa, hãy với tay từ phía dưới dưới tấm ốp phía dưới của thiết bị hoặc tắt chế độ đặc biệt.

~ "Bật hoặc tắt chế độ nghỉ ngơi"

Kéo để mở được bật: Chuyển thiết bị sang chế độ Đẩy để mở.

Lực mở được đặt quá cao: Chọn cài đặt thấp hơn cho lực mở.

~ "Mở cửa tự động"

Cầu chì đã bị đứt: Kiểm tra cầu chì.

Nguồn điện đã thất bại: Kiểm tra xem nguồn đã bật chưa.

## **Dịch vụ khách hàng, sản phẩm / số lượng sản xuất và dữ liệu kỹ thuật**

Dịch vụ khách hàng

Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc nào, không thể khắc phục lỗi trên chính thiết bị hoặc nếu thiết bị của bạn cần được sửa chữa, hãy liên hệ với bộ phận Dịch vụ Khách hàng.

Bạn có thể tự mình giải quyết nhiều vấn đề bằng cách tham khảo ý kiến của thông tin về cách khắc phục sự cố trong các hướng dẫn này hoặc trên trang web của chúng tôi. Nếu không đúng như vậy, hãy liên hệ với Khách hàng

**Dịch vụ.**

Chúng tôi sẽ luôn tìm ra giải pháp phù hợp và cố gắng tránh việc Khách hàng thực hiện những chuyên thăm không cần thiết

Kỹ thuật viên dịch vụ.

Với bất kỳ yêu cầu bảo hành nào, chúng tôi sẽ đảm bảo rằng thiết bị được sửa chữa bởi bộ phận Dịch vụ Khách hàng đã qua đào tạo kỹ thuật viên sử dụng phụ tùng chính hãng, kể cả sau bảo hành của nhà sản xuất đã hết hạn.

Vì lý do an toàn, việc sửa chữa thiết bị chỉ nên được thực hiện bởi đội ngũ nhân viên có chuyên môn đã được đào tạo. Bảo hành yêu cầu bồi thường sẽ vô hiệu nếu việc sửa chữa hoặc can thiệp đã được thực hiện được thực hiện bởi những người không được chúng tôi ủy quyền cho việc đó mục đích sử dụng hoặc nếu thiết bị của chúng tôi được trang bị phụ tùng, các bộ phận bổ sung hoặc phụ kiện không chính hãng các bộ phận và sau đó dẫn đến một khiếm khuyết.

Phụ tùng chính hãng có chức năng phù hợp theo quy định

Có thể lấy được Chỉ thị Ecodesign tương ứng từ Dịch vụ Khách hàng trong thời gian ít nhất 10 năm kể từ ngày thiết bị của bạn được lắp đặt thị trường trong Khu vực Kinh tế Châu Âu.

Lưu ý: Theo điều kiện bảo hành của nhà sản xuất áp dụng cho địa điểm, việc sử dụng Dịch vụ khách hàng là miễn phí. Thời gian bảo hành tối thiểu (bảo hành của nhà sản xuất dành cho người tiêu dùng tư nhân) trong Khu vực Kinh tế Châu Âu là 2 năm (trừ Đan Mạch và Thụy Điển là 1 năm) theo các điều khoản bảo hành áp dụng cho địa điểm đó. Trà điều khoản bảo hành không ảnh hưởng đến các quyền hoặc khiếu nại khác do chính bạn nắm giữ theo luật pháp địa phương. Thông tin chi tiết về thời gian bảo hành và điều khoản bảo hành ở nước bạn có sẵn từ Dịch vụ khách hàng, đại lý của bạn hoặc trang web của chúng tôi.

Khi liên hệ với Dịch vụ khách hàng, bạn sẽ cần số sản phẩm (E-Nr.) và số sản xuất (FD) của thiết bị của bạn.

Chi tiết liên hệ của Dịch vụ khách hàng có thể được tìm thấy trong danh mục Dịch vụ Khách hàng kèm theo hoặc trên trang web.

Số sản phẩm (E-Nr.) và số sản xuất (FD)

Mã số sản phẩm (E-Nr.) và mã số sản xuất

(FD) có thể được tìm thấy trên tấm thông số của thiết bị.

Hãy ghi lại các chi tiết của thiết bị của bạn và

Số điện thoại Dịch vụ Khách hàng để tìm lại chúng nhanh chóng.

Dữ liệu kỹ thuật

Chất làm lạnh, thể tích thực và các kỹ thuật khác thông số kỹ thuật có thể được tìm thấy trên tấm đánh giá.

Thông tin thêm về mô hình của bạn có thể được tìm thấy trực tuyến

tại <https://www.bsh-group.com/energylabel> (chỉ áp dụng cho các nước trong Khu vực Kinh tế Châu Âu).

Địa chỉ web này được liên kết với EPREL chính thức của EU cơ sở dữ liệu sản phẩm. Tại thời điểm in trang web của nó địa chỉ vẫn chưa được công bố. Hãy theo dõi nhé


hướng dẫn cách tìm kiếm mô hình. mô hình nhận dạng được tạo thành từ các ký tự trước dấu gạch chéo trong số sản phẩm (E-Nr.) trên tấm thông số.


Ngoài ra, bạn cũng có thể tìm thấy mã định danh mô hình trong dòng đầu tiên của nhãn năng lượng của EU.

Thiết bị tự kiểm tra

Thiết bị của bạn có chương trình tự kiểm tra; cái này hiển thị lỗi mà nhóm Dịch vụ khách hàng của bạn có thể khắc phục.

1 Nhấn nút **S** để mở menu chính.


2 Nhấn nút  để chuyển sang mục menu Tự kiểm tra.

3 Nhấn nút  để bắt đầu quá trình tự kiểm tra.

Quá trình tự kiểm tra bắt đầu.

4 Nếu có lỗi, chúng sẽ được hiển thị. Trong này hộp, làm theo hướng dẫn.

5 Thiết bị khởi động lại.

6 Thông báo quá trình tự kiểm tra đã kết thúc là hiển thị trong 10 giây. Để thừa nhận tin nhắn, nhấn nút 

Khi quá trình tự kiểm tra kết thúc, thiết bị sẽ chuyển sang hoạt động bình thường.